TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

Ông Trương Văn Hiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lã Quốc Chỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2018/TLST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 18/12/1973 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án: Tại Bản án số 130/HSST ngày 22/11/2011, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" (chưa được xóa); tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 183/HSST ngày 15/12/2004, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (đã được xóa); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam ngày 01/01/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/12/2017, tại đầu ngõ 25 đường Lê Lợi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ chất ma túy. Vật chứng thu giữ ngay dưới chân của Nguyễn Văn S 01 gói nilon kích thước 2x2 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Kết luận giám định số 1192/KLGĐ ngày 28/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có trọng lượng 1,0677 gam là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S khai nhận: Với mục đích đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, khoảng 21 giờ ngày 25/12/2017 Nguyễn Văn S đi bộ từ nhà đến trước cửa số nhà 10/25 đường Lê Lợi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng gặp T (là bạn xã hội). Nguyễn Văn S hỏi và được T bán cho 01 gói ma túy đá với giá 100.000 đồng. Mua xong Nguyễn Văn S cất gói ma túy vào người rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đến đầu ngõ 25 Lê Lợi thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội nêu trên của Nguyễn Văn S phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 06/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ

luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy số 1192/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về pháp luật áp dụng:

[1] Xét thấy điều luật quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có mức hình phạt nhẹ hơn so với mức hình phạt quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30' ngày 25/12/2017, Nguyễn Văn S đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp 01 gói nilon kích thước 2 x 2 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại loại Methamphetamine, theo kết luận giám định số 1192/KLGĐ ngày 28/12/2017 có trọng lượng 1,0677 gam. Việc cất giấu chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 25/12/2017), bị cáo là người trên 18 tuổi, có

đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo đã có 02 tiền án, trong đó tại bản án số 183/HSST ngày 15/12/2004, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" đã được xóa án tích. Bản án số 130/HSST ngày 22/11/2011, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" (chưa được xóa án tích) do chưa thi hành xong phần dân sự nộp 20.00.000 đồng vào ngân sách Nhà nước, nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn S có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án số 183/HSST ngày 15/12/2004 tuy đã được xóa án tích, còn tiền án số 130/HSST ngày 22/11/2011 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật, không từ bỏ con đường phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Căn cứ biên bản xác minh ngày 01/3/2018 cho thấy bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm số 1192/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho Nguyễn Văn S, chưa xác minh được căn cước, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2018.

Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn S 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1192/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng có chữ ký của giám định viên Phạm Văn Bình và bị cáo Nguyễn Văn S, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Nguyễn Văn S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười